

Bản án số: 510 /2017/HSPT

Ngày: 20/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Thao
2. Ông Phan Thanh Nguyễn

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Cán bộ
Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Lê Trung Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 464/HSPT ngày 22/8/2017 đối với bị cáo THH do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị cáo kháng cáo:

Trương Hoàng H (tên gọi khác: F), sinh năm 1986 tại Bạc Liêu; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: 343 đường V, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: rửa xe; con ông: TVK và bà NTM; hoàn cảnh gia đình: vợ NTHT và 01 con sinh năm 2015;

Nhân thân: ngày 28/5/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, theo Bản án số 39/2009/HSST; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2016. (Có mặt)

Đại diện hợp pháp người bị hại:

Bà NTL, sinh năm 1958

Địa chỉ: Đường P, Phường O, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 11 năm 2016, Trương Hoàng H cùng NMH, CVT, CVC và NCT cùng nhau uống rượu tại phòng trọ của CVT tại phòng trọ số 01 của căn nhà B, Xa lộ G, Khu phố T, phường W, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì CVC nhậu say nên ngủ tại phòng. Nhóm người còn lại gồm Trương Hoàng H, NMH, CVT và NCT rủ nhau đi uống cà phê Trương Hoàng H điều khiển xe mô tô hiệu SYM, biển số 86C1-175.01, màu đỏ đen chở CVT còn NMH điều khiển xe mô tô hiệu NEWEL, biển số 51R3 – 2624 chở Thanh. Trên đường đi, CVT nói với cả nhóm đến quán cà phê “M”, địa chỉ: đường L, Khu phố J, phường V, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh để uống nước vì ở đây có bạn gái của CVC tên NTH đang làm nhân viên phục vụ.

Do không biết đường đến quán cà phê “M” nên khi cả nhóm điều khiển xe đến trước cửa hàng “K+”, địa chỉ: đường E, khu phố L, phường V, Quận N thì thấy ông ĐVT là bảo vệ của cửa hàng đang ngồi trên ghế bên hông cửa ra vào Trương Hoàng H dừng xe lại cạnh lề đường và NMH cũng dừng xe phía sau Trương Hoàng H, CVT ngồi sau xe của Trương Hoàng H kêu ông ĐVT đi lại gần xe mình và hỏi “Chú ơi biết quán “M” ở đâu không?”, ông ĐVT trả lời “Chú không biết con ơi, hỏi người khác đi”. Khi nghe ông ĐVT trả lời vậy, Trương Hoàng H nghe nhầm là “Tao không biết” nên Trương Hoàng H chửi thề rồi chồm tới dùng tay tát liên tiếp 02 cái vào mặt ông Thụy. Sau đó Trương Hoàng H bước xuống xe, làm xe bị ngã về bên phải và xông lại chỗ ông ĐVT dùng tay trái nắm 01 cái từ trên xuống trúng vào đầu ông. Lúc này ông ĐVT lùi lại phía sau thì Trương Hoàng H dùng chân trái đá tiếp 01 cái trúng vào bụng làm ông ĐVT gục xuống lề đường. Thấy vậy, CVT lao vào can ngăn Trương Hoàng H, còn NMH và Thanh do bất ngờ nên vẫn ngồi trên xe không có hành động gì. Lúc này, thấy nhiều người đi đường đến xem nên Trương Hoàng H dựng xe lên điều khiển xe chở CVT, NMH chở Thanh chạy vào đường E đến quán “M” uống cà phê cho đến 22 giờ 0 phút cùng ngày thì cả nhóm ra về. Riêng ông ĐVT được người đi đường và anh NQH chứng kiến sự việc đỡ dậy đưa vào lề đường rồi mọi người đưa ông ĐVT đến bệnh viện Q, phường D, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng ông ĐVT đã chết trước khi nhập viện.

Theo bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 38-17/KLGD-PY ngày 19/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân chết: ông ĐVT chết ngạt do hít sặc chất dạ dày vào đường thở sau khi bị chấn thương thành bụng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng H phạm tội “Cố ý gây thương tích”,

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Trương Hoàng H 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/11/2016.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần dân sự, án phí và thời hạn kháng cáo.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 28/7/2017 bà NTL là đại diện hợp pháp cho người bị hại đã kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà NTL cho rằng hình phạt đối với bị cáo là nhẹ so với hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm: giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện của người bị hại

XÉT THẤY:

Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại, bị cáo làm đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại, bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét, về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo: tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ như: các biên bản hoạt động điều tra, biên bản hỏi cung bị can, bản tường trình, bản tự khai, lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng... nên có đủ cơ sở xác định án sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo, mức hình phạt mà Tòa án nhân dân Quận 2 áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại và kháng cáo của bị cáo.

Xét, tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì mức án tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Trương Hoàng H 09 (chín) năm tù là phù hợp.

Từ những nhận định trên, xét kết luận của đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không

chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị nên giữ nguyên.

Vì các lẽ nêu trên,

Áp dụng điểm a Khoản 2, Khoản 3 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo **Trương Hoàng H** tội “Cố ý gây thương tích”,

Áp dụng khoản 3 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trương Hoàng H** 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2016.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP-HCM; (3)
- TA ND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- THA-DS Quận 2; (1)
- VKSND Quận 2; (1)
- TAND Quận 2; (2)
- Công an Quận 2; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (24) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam